

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **173/2021/QĐST-HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG ,THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396; và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn ,giảm , quản lý và sử dụng án phí ,lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 319/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1985

Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1985

Cùng HKTT và nơi ở: P324 khu tập thể N, phường T, quận H, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Trung K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/9/2010 tại UBND phường T, quận H, thành phố H. Anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên sinh nhiều cãi vã, tình cảm rạn nứt. Anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Trung K có 01 con chung là cháu Nguyễn Mộc Đ, sinh ngày 19/11/2011. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Mộc Đ cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ tháng 05/2021 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí : Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Trung K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Nguyễn Trung K có 01 con chung là cháu Nguyễn Mộc Đ, sinh ngày 19/11/2011. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Mộc Đ cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ tháng 05/2021 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, nhà ở chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0011685 ngày 13/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng ;
- UBND phường T, quận H, thành phố H
(Số 125/2010 quyền số 26)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Thị Phương Lan